

Số: 31 /KL-TT

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Công tác quản lý và điều hành ngân sách nhà nước
tại huyện Hương Sơn

Thực hiện quyết định số 234/QĐ-TT ngày 01/11/2021 của Chánh thanh tra Sở Tài chính về thanh tra công tác quản lý và điều hành ngân sách nhà nước (NSNN) tại huyện Hương Sơn, Đoàn Thanh tra trực tiếp thanh tra 04 phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp⁽¹⁾; 15 xã, thị trấn⁽²⁾ thuộc UBND huyện và kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán đối với 26 trường học thuộc xã quản lý⁽³⁾.

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/4/2022 của Đoàn thanh tra, trên cơ sở các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách và xây dựng, Chánh thanh tra sở Tài chính kết luận một số nội dung chủ yếu như sau:

A. Khái quát một số đặc điểm tình hình

Huyện Hương Sơn có 25 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 02 thị trấn và 23 xã. Trong những năm qua đối mặt với những khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi: Dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện; các đợt mưa lớn, tố lốc gây thiệt hại nặng nề đối với sản xuất nông nghiệp, nguồn thu ngân sách hạn hẹp, nguồn lực đầu tư phát triển khó khăn. Song với sự nỗ lực vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ cao của nhân dân nên năm 2020 tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh) trên địa bàn huyện đạt 7.798 tỷ đồng, tăng 6,06% so với năm 2019. Tổng giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) ước đạt 11.221 tỷ đồng; cơ cấu theo các ngành: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 29,39%; Công nghiệp - Xây dựng 30,15%, Thương mại - Dịch vụ 40,46%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 39,5 triệu đồng/người. Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; toàn huyện có 23/23 xã đạt chuẩn NTM, 01 xã đạt

⁽¹⁾ Phòng Tài chính kế hoạch; Văn phòng UBND huyện, Ban Quản lý dự án huyện, Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng, vật nuôi huyện Hương Sơn.

⁽²⁾ 15 xã, thị trấn: thị trấn Phố Châu, xã Sơn Kim 1, xã Sơn Kim 2, xã Sơn Hồng, xã Sơn Tây, xã Quang Diệm, xã Kim Hoa, xã An Hòa Thịnh, xã Sơn Tiến, xã Sơn Long, xã Sơn Bằng, Sơn Giang, Sơn Trường, Sơn Lễ, xã Tân Mỹ Hà

⁽³⁾ 26 trường học: Trường THCS Sơn Kim, Trường Mn Sơn Kim 1, Trường TH Sơn Kim 1, Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, Trường Mn thị trấn Phố Châu, Trường THCS Sơn Tiến, Trường Mn Sơn Tiến, Trường THCS Lê Bình, Trường TH Tân Mỹ Hà, Trường Mn Tân Mỹ Hà, Trường THCS Sơn Tây, Trường TH Sơn Tây, Trường TH &THCS Sơn Hồng, Trường Mn Sơn Hồng, Trường TH An Hòa Thịnh, Trường Mn An Hòa Thịnh, Trường TH Kim Hoa, Trường Mn Kim Hoa, Trường TH Quang Diệm, Trường Mn Quang Diệm, Trường TH Sơn Giang, Trường Mn Sơn Giang, Trường TH Sơn Trường, Trường Mn Sơn Trường, Trường Mn Sơn Lễ, Trường Mn Sơn Bằng

chuẩn NTM nâng cao (xã Sơn Kim 2), có 84 thôn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, 674 vườn mẫu; văn hóa - xã hội có nhiều khởi sắc, giữ vững ổn định chính trị, hạ tầng kinh tế - xã hội, đời sống của Nhân dân được cải thiện.

B. Kết quả thanh tra:

I. Công tác quản lý tài chính ngân sách

1. Công tác lập, phân bổ, quản lý điều hành ngân sách cấp huyện

1.1. Kết quả đạt được:

Trong công tác lập, phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách huyện

Hàng năm, căn cứ quyết định giao dự toán của UBND tỉnh, UBND huyện đã thực hiện việc ban hành quyết định phân bổ dự toán thu chi ngân sách huyện trên cơ sở Nghị quyết của HĐND huyện. Dự toán thu, chi ngân sách năm 2019, 2020 được lập đã căn cứ vào số thực hiện năm trước và ước thực hiện năm 2018, 2019. Các chỉ tiêu thu, chi được xây dựng đảm bảo tính hợp lý.

Công tác phân bổ, giao dự toán của huyện cơ bản đảm bảo thời gian; trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định của Luật NSNN, các thông tư hướng dẫn lập, giao dự toán của Bộ Tài chính, hướng dẫn của Sở Tài chính, phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

Trong thực hiện dự toán thu, chi ngân sách huyện.

Việc thực hiện dự toán thu, chi được sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, HĐND, UBND và các ban ngành cấp huyện cùng với sự nỗ lực cố gắng của hệ thống chính trị, bên cạnh đó được sự đồng tình, ủng hộ cao của nhân dân huyện nhà trong xây dựng nông thôn mới, nên hầu hết các nội dung trong công tác thực hiện dự toán thu, chi đạt được một số kết quả nhất định. Kết quả cụ thể như sau:

Thực hiện dự toán thu:

* Năm 2019:

Tổng thu ngân sách huyện năm 2019 đạt 893.272 triệu đồng, bằng 134,23% dự toán, bằng 108,19% so với năm 2018, bao gồm:

+ Thu ngân sách trên địa bàn đưa vào cân đối theo chỉ tiêu giao 122.881 triệu đồng, đạt 151,71% so với UBND tỉnh giao, 144,57% HĐND huyện giao, trong đó: Có 6/12 sắc thuế vượt dự toán, 5/12 sắc thuế không đạt dự toán, 1/12 sắc thuế không có trong dự toán UBND tỉnh và HĐND huyện giao.

+ Thu ngân sách trên địa bàn điều tiết các cấp ngân sách được hưởng: Ngân sách TW 4.286 triệu đồng, Ngân sách tỉnh 7.633 triệu đồng, Ngân sách huyện 71.327 triệu đồng và NS xã, thị trấn 39.635 triệu đồng.

* Năm 2020:

Tổng thu ngân sách huyện năm 2020 đạt 1.049.679 triệu đồng, bằng 138,45% dự toán, bằng 117,51% so với năm 2019, bao gồm:

+ Thu ngân sách trên địa bàn đưa vào cân đối theo chỉ tiêu giao 182.371 triệu đồng, đạt 182,37% so với UBND tỉnh giao, 130,26% HĐND huyện giao, trong đó: Có 9/11 sắc thuế vượt dự toán, 2/11 sắc thuế không đạt dự toán UBND tỉnh và HĐND huyện giao

+ Thu ngân sách trên địa bàn điều tiết các cấp ngân sách được hưởng: Ngân sách TW 7.416 triệu đồng, Ngân sách tỉnh 6.338 triệu đồng, Ngân sách huyện 98.919 triệu đồng và NS xã, thị trấn 69.698 triệu đồng.

Thực hiện dự toán chi: Năm 2019, Tổng chi ngân sách huyện 822.570 triệu đồng, đạt 175% dự toán HĐND huyện giao, bao gồm: Chi đầu tư phát triển 46.063 triệu đồng, bằng 252,82% dự toán, trong đó: Chi từ nguồn tiền cấp quyền sử dụng đất để lại 943 triệu đồng, nguồn NS tỉnh bổ sung 12.132 triệu đồng, nguồn năm trước chuyển sang 22.679 triệu đồng, nguồn tăng thu so với dự toán 664 triệu đồng, nguồn khác 9.645 triệu đồng.

Năm 2020, Tổng chi ngân sách huyện 957.538 triệu đồng, đạt 173,97% dự toán HĐND huyện giao, bao gồm: Chi đầu tư phát triển 75.616 triệu đồng, bằng 166,48% dự toán, trong đó: Chi từ nguồn tiền cấp quyền sử dụng đất để lại 20.963 triệu đồng, nguồn NS tỉnh bổ sung 12.189 triệu đồng, nguồn năm trước chuyển sang 7.430 triệu đồng, nguồn tăng thu so với dự toán 10.946 triệu đồng, nguồn khác 24.088 triệu đồng.

Trong công tác quản lý, điều hành ngân sách huyện.

Hàng năm phòng Tài chính Kế hoạch đã tham mưu cho UBND huyện thực hiện quản lý, điều hành cấp phát ngân sách theo dự toán đã được giao đầu năm. Các chế độ, chính sách liên quan cơ bản được lập nhu cầu và cấp phát cho các đối tượng theo định mức, tiêu chuẩn quy định. Các khoản cấp bổ sung có mục tiêu được phòng Tài chính Kế hoạch và các phòng chuyên môn tham mưu UBND huyện phân bổ vốn cho các đơn vị thụ hưởng ngân sách, bố trí vốn đối ứng để thực hiện các chính sách phát triển sản xuất và các chương trình an sinh xã hội theo quy định của Trung ương, của tỉnh. Công tác điều hành ngân sách cơ bản đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chi theo dự toán HĐND huyện giao, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chính trị quan trọng và các nhiệm vụ đột xuất của cấp ủy, chính quyền các cấp. Nguồn cải cách tiền lương cấp huyện cơ bản trích lập, quản lý, sử dụng đúng mục đích.

Trong công tác quyết toán

Công tác thẩm định dự toán, thẩm tra quyết toán tài chính ngân sách hàng năm cho các đơn vị thuộc thẩm quyền cơ bản được thực hiện theo quy định.

Phòng Tài chính kế hoạch đã tiến hành thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành. Việc thu phí thẩm tra và sử dụng chi phí thẩm tra được thực hiện theo quy định tại Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 và Thông tư 10/2020/BTC của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc vốn nhà nước.

1.2. Tồn tại, hạn chế:

Trong công tác lập, phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách huyện

Về bố trí vốn đầu tư phát triển: Trong kế hoạch vốn cơ cấu bố trí trả nợ trên tổng chi đầu tư phát triển còn thấp, trong khi đó nợ đọng XDCB trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến nay còn cao.

Khi phân khai dự toán cho các đơn vị, HĐND huyện đã phân bổ thêm một số tiêu chí bổ sung không có trong chế độ quy định của Trung ương và HĐND tỉnh, chưa cụ thể nhiệm vụ, chưa có dự toán chi tiết hoặc đã thuộc nhóm nhiệm vụ phải trích trong chi hoạt động thường xuyên theo định mức. Nếu tính cả các nguồn phân bổ thêm (không tính các tiêu chí phân bổ thêm đúng quy định) thì định mức chi thường xuyên cao so với quy định của HĐND tỉnh. Số bổ sung nêu trên phần lớn nằm ở khối quản lý nhà nước, Đảng.

Bố trí dự phòng về tỷ lệ chưa đúng theo quy định của Luật NSNN.

Trong dự toán giao đầu năm, một số nguồn kinh phí của sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác... chưa phân bổ chi tiết đến đơn vị (ngoài nguồn chi khác ngân sách theo định mức, kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, dự phòng ngân sách được để lại theo quy định).

Trong thực hiện dự toán thu, chi ngân sách huyện.

Nhìn chung công tác thực hiện dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2019, 2020 đạt và vượt chỉ tiêu nhưng về các tiêu chí cụ thể còn một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên vẫn có một vài sắc thuế không đạt chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể: (Năm 2019: 5 tiêu chí; năm 2020: 2 tiêu chí)

Trong công tác quản lý, điều hành ngân sách huyện.

Kinh phí cấp bổ sung trong năm đối với VP HĐND, UBND có một số nội dung bổ sung chưa ghi rõ nhiệm vụ chi cụ thể và một số nội dung đã được bố trí thêm trong dự toán đầu năm.

Đối với nguồn cải cách tiền lương cấp xã: Tỉnh, huyện cấp bù phần cải cách tiền lương cho các xã chưa tính đến các khoản xã phải bố trí: như tiết kiệm chi thường xuyên không kể các khoản lương và tính chất lương, tăng thu thực hiện so với dự toán huyện giao.

Nguồn chương trình mục tiêu vẫn còn một số nội dung đã hết nhiệm vụ chi ngoài kết luận của kiểm toán như: Tiền điện hộ nghèo, bảo hiểm y tế hộ nghèo, chính sách bảo trợ xã hội.

Đối với kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu theo Nghị Quyết 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách Việt Gap, Ocop..., phát triển lâm nghiệp có giá trị lớn chưa tiến hành đấu thầu vẫn tạo sự cạnh tranh, tránh thất thoát ngân sách nhà nước.

Trong công tác quyết toán ngân sách

Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa tiến hành thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng đảm bảo quy định như: Nguồn bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, cấp bù thủy lợi phí

và một số nguồn cung cơ sở vật chất. Công tác kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị dự toán về pháp luật kế toán còn hạn chế.

2. Công tác quản lý tài chính tại Văn phòng UBND và một số đơn vị sự nghiệp.

2.1. Văn phòng HĐND - UBND và nguồn thu tại các phòng thuộc UBND huyện.

Văn phòng HĐND - UBND huyện Hương Sơn đã được giao tự chủ theo ND 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Dự toán đầu năm đã được tính đủ cho các hoạt động xây dựng trong năm theo định mức. Tuy nhiên nguồn kinh phí sử dụng phát sinh phải cấp bổ sung cho hoạt động trong năm còn lớn. Một số nội dung chi trong năm chưa bám sát quy chế chi tiêu nội bộ; Chưa đúng chế độ, định mức. Một số hồ sơ, chứng từ thanh toán còn chưa đầy đủ, thiếu thành phần hồ sơ. Một số nguồn được cấp trong năm chưa chi tiết cho nhiệm vụ phát sinh dẫn đến việc sử dụng nguồn không tự chủ vẫn còn tình trạng chưa đúng mục đích, nội dung, chưa tiết kiệm và chưa hiệu quả. Chi phí tiền ăn, nước uống, hội nghị, tiếp khách còn chiếm tỷ trọng lớn trong chi thường xuyên đơn vị.

Hàng năm đơn vị chưa trích lập các loại quỹ chưa chi trả thu nhập tăng thêm.

2.2. Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng, vật nuôi huyện Hương Sơn (sau đây gọi tắt là Trung tâm)

Nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm: Năm 2019 là 2.489.842.000 đồng (trong đó nguồn kinh phí tự chủ là 1.646.100.000 đồng, nguồn kinh phí không tự chủ là 843.742.000 đồng); năm 2020 là 3.081.246.100 đồng (trong đó nguồn kinh phí tự chủ là 1.741.423.000 đồng; nguồn kinh phí không tự chủ là 1.339.823.100 đồng).

Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chưa chi tiết, chưa bám sát các hoạt động của Trung tâm. Một số nội dung chi trong năm chưa bám sát quy chế chi tiêu nội bộ; chưa đúng chế độ, định mức; chưa đầy đủ hồ sơ, chứng từ thanh toán; tính pháp lý, logic của các hồ sơ chưa đảm bảo, phù hợp. Công tác quản lý tài sản công chưa được theo dõi đầy đủ.

2.3. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện (sau đây gọi tắt là Ban):

Không thực hiện quyết toán tiền bán hồ sơ mời thầu, Quy chế chi tiêu nội bộ còn thiếu chặt chẽ; Trong quy chế chi tiêu nội bộ chưa đưa đầy các nội dung chi của nguồn bán hồ sơ mời thầu, nhận ủy thác...; một số nội dung chi đang nêu chung chung mà chưa cụ thể mức chi.

Năm 2019, không trích lập quỹ phát triển sự nghiệp; Thanh toán tiền thuê xe đi công tác nhiều và chưa hợp lý; Công tác quản lý tài sản công còn chưa chặt chẽ.

Số thu hồi qua quyết toán dự án hoàn thành từ năm 2017 đến nay chưa thực hiện là 920.523.000 đồng của dự án: Kè bờ sông Ngàn Phố đoạn qua xã Sơn Giang do Công ty TNHH Thương mại và xây dựng Hà Thành thi công (kèm theo Quyết định phê duyệt quyết toán số 3948/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh). Ban đã chỉ đạo đơn đốc nhưng các đơn vị chưa thực hiện.

Thực hiện nhưng chưa đầy đủ theo Quyết định số 847/QĐ/STC -TTr ngày 25/5/2011, Kết luận số 846/KL-TTr ngày 25/5/2011 của Thanh tra Sở Tài chính. Số chưa thu hồi được đến thời điểm thanh tra còn 643,215 Triệu đồng (Trong đó: Công ty cổ phần Thiên Nam phải nộp chi phí thiết kế BVTC, dự toán công trình đường nối cầu Mỹ Thịnh với QL8A là 514,049 triệu đồng, Công ty cổ phần tư vấn thiết kế giao thông Hà Tĩnh phải nộp chi phí thiết kế BVTC, DT Công trình đường đầu cầu Mỹ Thịnh xã Sơn Thịnh là 129,166 triệu đồng).

3. Công tác quản lý tài chính ngân sách cấp xã, thị trấn

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra 15/25 xã, thị trấn có một số nội dung cụ thể như sau:

3.1. Ưu điểm:

Công tác lập dự toán: Hàng năm, căn cứ quyết định giao dự toán của UBND huyện, UBND xã thực hiện việc lập và phân bổ dự toán thu - chi ngân sách theo quy định (dự toán thu - chi ngân sách được thông qua Nghị quyết của HĐND xã, chủ tịch UBND xã ban hành quyết định phân bổ dự toán thu chi ngân sách). Dự toán thu cơ bản đảm bảo các nguyên tắc giao dự toán, phù hợp với dự toán ngân sách cấp trên.

Công tác điều hành ngân sách:

Nguồn bổ sung có mục tiêu: Các xã cơ bản được giải ngân kịp thời, đúng mục đích, đối tượng. Khi có bổ sung dự toán: Các đợt được ngân sách cấp trên cấp bổ sung có mục tiêu, xã đã lập dự toán bổ sung gửi Kho bạc nhà nước để giải ngân các nguồn kinh phí. Các khoản chi cơ bản bám sát quy chế chi tiêu nội bộ, có hóa đơn, chứng từ kèm theo.

3.2. Tồn tại:

Công tác lập dự toán:

Dự toán chi thường xuyên đã phân bổ chi tiết đến các đối tượng, tuy nhiên trong dự toán chi thường xuyên chưa bố trí hoặc bố trí chưa đủ nguồn cải cách tiền lương theo quy định: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ tiền lương, các khoản có tính chất lương), 70% tăng thu ngân sách xã năm trước (so với số huyện giao), 50% dự tăng thu dự toán năm sau so với năm trước.

Một số xã sát nhập khi lập dự toán thu chưa bám sát tình hình thực tế tại địa phương dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện thu ngân sách. Một số nội dung có phát sinh trên địa bàn nhưng không đưa vào dự toán thu như: Xã An Hòa Thịnh, xã Kim Hoa.

Chưa bố trí đối ứng phân vốn ngân sách xã thực hiện cơ chế xi măng theo

quy định như: xã An Hòa Thịnh, xã Sơn Giang, thị trấn Phố Châu, xã Sơn Trường...

Một số UBND xã, Tài chính ngân sách xã đầu năm chưa tham mưu trình HĐND xã phân bổ hoặc phân bổ không hết kế hoạch vốn đầu năm chi tiết cho từng công trình như: Xã Kim Hoa, thị trấn Phố Châu

Về cơ bản các xã bố trí dự phòng về số tuyệt đối đúng bằng số dự toán huyện giao nhưng chưa đạt tỷ lệ theo Luật NSNN (2-4% trên tổng chi ngân sách).

Công tác điều hành ngân sách:

Một số xã có tình trạng chi đầu tư XDCB sang chi thường xuyên là không đúng theo Luật Ngân sách Nhà nước như: Xã Kim Hoa, xã Sơn Giang

Công tác chuyển nguồn: Cơ bản các xã chi chuyển nguồn đúng quy định về xử lý ngân sách cuối năm. Tuy nhiên tại một số xã còn có tình trạng chuyển nguồn chưa đúng quy định, cụ thể như:

- Tại xã Sơn Kim 2: Năm 2019 số tiền 173 triệu đồng kết dư nhưng đơn vị chuyển nguồn XDCB là chưa đúng quy định.

- Tại xã Sơn Lễ: Năm 2020 nguồn kinh phí xây dựng Trường Tiểu học và THCS Sơn Lễ đã quyết toán chi ĐTXDCB nhưng vẫn tiến hành chuyển nguồn là chưa đúng quy định.

Công tác quản lý theo dõi tài sản công: Cơ bản các xã chưa theo dõi đầy đủ chính xác tài sản công theo quy định.

Công tác quản lý sử dụng ngân sách:

Một số xã thực hiện giải ngân các chính sách chưa đầy đủ hồ sơ, Chứng từ kế toán không phản ánh đúng thực tế công việc, công tác quản lý còn yếu kém, không tổ chức đấu thầu mua sắm cây giống, không tổ chức đấu thầu công tác tư vấn, dẫn đến chính sách bị lợi dụng, cụ thể:

- Tại xã Sơn Kim 1: Đã thanh toán trùng chính sách bảo vệ rừng cho hộ dân 32.820.000 đồng và chi trả sai cho Công ty TNHH Bảo Lâm 11.575.000 đồng.

- Tại xã Sơn Kim 2: Đã thanh toán trùng chính sách bảo vệ rừng cho hộ dân 9.390.000 đồng.

- Tại xã Sơn Hồng: Đã thanh toán trùng chính sách thiết kế bảo vệ rừng cho Công ty TNHH Bảo Lâm năm 2019, 2020 là: 58.635.000 đồng.

- Tại xã Quang Diệm: Đã thanh toán trùng chính sách thiết kế bảo vệ rừng cho Công ty TNHH Bảo Lâm năm 2019, 2020 là: 24.075.000 đồng.

Cắt giảm nguồn thủy lợi phí sử dụng để làm kênh mương nội đồng do Công ty TNHH Quang Minh thi công tại xã Sơn Hồng số tiền: 10.586.000 đồng

II. Công tác quản lý đầu tư xây dựng

Trong quá trình thanh tra Đoàn Thanh tra phát hiện trong danh mục đã ban hành có 06 công trình trùng với Kế hoạch Kiểm toán năm 2022 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực II gồm: (1) Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên thôn xã Sơn Phúc; (2) Nhà học 2 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Sơn Lâm, huyện Hương Sơn; (3) Cầu Trốc Vạc, xã Sơn Kim 2; (4) Xử lý cấp bách đê Tân Long, đoạn từ K0+00 đến K3+00; (5) Đường giao thông nông thôn xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn; (6) Nâng cấp, mở rộng đường Hồ Hảo, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn. Theo chỉ đạo của Chánh Thanh tra Sở Tài chính không tiến hành thanh tra đối với 06 công trình nêu trên. Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra trực tiếp các công trình có phụ lục 01 kèm theo.

Kết quả thanh tra trong công tác đầu tư xây dựng

Qua kiểm tra 51 dự án (Trong đó: 12 dự án huyện làm chủ đầu tư; 39 dự án do xã làm chủ đầu tư), có một số nội dung cụ thể như sau:

1. Ưu điểm:

Công tác chỉ đạo, điều hành về đầu tư xây dựng được cấp ủy, chính quyền huyện quan tâm. Hằng năm, UBND huyện đã tích cực triển khai, phê duyệt nhiều dự án đầu tư để tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác. Các công trình cơ bản chấp hành đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng, hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng cơ bản đảm bảo chất lượng, phát huy hiệu quả đầu tư, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện đạt chuẩn Nông thôn mới.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn cơ bản chấp hành đúng các quy định hiện hành về quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng.

Công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công được thực hiện đúng theo trình tự quy định pháp luật.

Công tác đấu thầu: Trình tự phê duyệt kế hoạch đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, phê duyệt kết quả đấu thầu theo đúng trình tự, thẩm quyền quy định về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu.

Công tác quản lý chất lượng công trình đã được Ban Quản lý các dự án xây dựng cơ bản huyện chú ý thực hiện, mỗi công trình đều có phân công cán bộ kỹ thuật quản lý theo dõi, đôn đốc công việc hiện trường đồng thời quản lý hồ sơ, khối lượng thanh toán.

Các công trình, dự án hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng nhu cầu xã hội, phát huy hiệu quả đầu tư.

2. Những tồn tại công tác quản lý đầu tư xây dựng:

Công tác quản lý đầu tư dự án: Việc lập, thẩm định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư hằng năm còn dàn trải, phê duyệt dự án đầu tư khi chưa bố trí được nguồn vốn dẫn đến kéo dài thời gian đầu tư. Một số công trình dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong một thời gian dài nhưng không được ưu tiên

bổ trí vốn trả nợ dẫn đến nợ đọng XDCB trên địa bàn huyện vẫn còn khá lớn.

Công tác khảo sát, thiết kế, dự toán: Có 19/51⁽⁴⁾ dự án trong công tác thiết kế dự toán còn bất cập, chưa sát đúng với tình hình thực tế, dự toán lập còn có nhiều sai sót về khối lượng, định mức, đơn giá, chế độ, tỷ lệ đào, đắp đất bằng thủ công và bằng máy chưa phù hợp, chưa thể hiện tính tiết kiệm trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng như: Chưa tận dụng đất đào để đắp; một số công trình tính trùng định mức cho một hạng mục công việc; một số công trình áp dụng biện pháp thi công không phù hợp với kỹ thuật, công nghệ thi công hiện đại,...

Công tác lựa chọn nhà thầu (mời thầu, chấm thầu): Qua kiểm tra các công trình, việc lựa chọn nhà thầu cơ bản được các Chủ đầu tư thực hiện theo quy định của Luật đấu thầu, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu. Tuy vậy, tỷ lệ giảm thầu vẫn còn rất thấp (dưới 1%). Có 2/51⁽⁵⁾ dự án trong quá trình mời thầu, chấm thầu, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu chưa cập nhật lại đơn giá dẫn đến làm tăng giá gói thầu trước khi phê duyệt.

Công tác điều chỉnh bổ sung khối lượng: Có 2/51⁽⁶⁾ dự án trong quá trình thi công có điều chỉnh bổ sung khối lượng, tuy nhiên khối lượng bổ sung không trừ tiết kiệm theo quy định và sai về đơn giá bổ sung.

Công tác tổ chức thi công, quản lý tiến độ, quản lý chất lượng công trình: Qua kiểm tra hầu hết các sai sót trong hồ sơ thiết kế, dự toán chưa được đơn vị tư vấn giám sát, Ban Quản lý dự án phát hiện.

Công tác nghiệm thu, thanh toán: Có 18/51⁽⁷⁾ dự án trong quá trình nghiệm thu khối lượng vẫn còn nhiều sai sót, một số nội dung đơn vị thi công

⁽⁴⁾ 19/51 dự án sai thiết kế, dự toán: (08) dự án do huyện làm chủ đầu tư, gồm: Đường giao thông liên xã Sơn Giang; Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Sơn Trường; Nâng cấp các tuyến đường 8B nối Quốc lộ 8A, huyện Hương Sơn (Gói thầu 06XL); Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ thôn Thanh Bằng, Thịnh Bằng, Trung Bằng, Kim Bằng xã Sơn Bằng; Nhà học kết hợp chức năng, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ trường mầm non Sơn Trà; Hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường trục chính thị trấn Phố Châu; Trường THCS Trần Kim Xuyên; Khôi phục đường trần Khe Bô, huyện Hương Sơn. (11) dự án do xã làm chủ đầu tư: Sân vận động xã Sơn Giang; Cải tạo nâng cấp Hồ Bàu Ngãi; Đường nội đồng phục vụ sản xuất lâm nghiệp kết hợp vùng trồng cam bù; Nâng cấp, sửa chữa kênh mương đập Bãi Sậy; Kênh mương Trạm bơm Sơn Hòa; Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng xã Sơn Diệm; Kênh mương nội đồng xã Sơn Hồng; Đường giao thông thôn 8, xã Sơn Hồng; Đường giao thông trục thôn 3, thôn 4, xã Sơn Long; Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Sơn Tây; Nâng cấp điểm chính và 02 điểm lẻ Trường Mầm non Sơn Tiến.

⁽⁵⁾ 2/51 dự án do huyện làm chủ đầu tư sai trong khâu mời thầu, chấm thầu: Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Sơn Trường và các hạng mục phụ trợ; Đường giao thông nông thôn xã Sơn Long.

⁽⁶⁾ 2/51 dự án điều chỉnh bổ sung khối lượng nhưng không trừ tiết kiệm theo quy định: (01) dự án do huyện làm chủ đầu tư: Nâng cấp các tuyến đường 8B nối Quốc lộ 8A, huyện Hương Sơn (Gói thầu 06XL); 01 dự án do xã làm chủ đầu tư: Đường qua trung tâm hành chính xã Sơn Hồng.

⁽⁷⁾ 18/51 dự án sai trong khâu nghiệm thu, thanh toán: (17) dự án do xã làm chủ đầu tư: Kênh mương nội đồng xã Sơn Giang; Nhà hiệu bộ 02 tầng Trường Tiểu học Sơn Giang; Đường giao thông liên thôn Khe Cò - Yên Đức - Bắc Sơn xã Sơn Lễ; Đường giao thông trục chính khối phố 16 nối đường Hồ Chí Minh; Sửa chữa, cải tạo nâng cấp hệ thống sân vận động xã Sơn Kim 1; Nhà học 1 phòng Trường Mầm non xã Sơn Kim 1; Đường giao thông nông thôn xã Sơn Thịnh; Đường giao thông trục xã Kim Hoa; Kiên cố hóa kênh mương trạm bơm xã Sơn Phúc; Nâng cấp, sửa chữa kênh mương nội đồng xã Sơn Kim 2; Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho vùng sản xuất chè tập trung xã Sơn Kim 2; Cải tạo nhà đa chức năng 02 tầng Trường Tiểu học Sơn Kim 2; Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Sơn Hồng; Đường giao thông thôn 6, xã Sơn Hồng; Đường giao thông trục thôn, thôn Cây Thị xã Sơn Tây; Tưới chè tập trung xã Sơn Tây; Đường giao thông thôn Tân Tiến đi thôn Trung Thượng xã Tân Mỹ Hà; (01) dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư: Trường THPT Lý Chính Thắng Nhà học lý thuyết 03 tầng 08 phòng, nhà học thực hành 02 tầng 05 phòng, nhà thể thao đa chức năng.

không thi công nhưng vẫn được nghiệm thu, thanh toán.

Công tác quyết toán công trình: Công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đã được quan tâm, tuy nhiên qua kiểm tra vẫn còn nhiều dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng một thời gian dài nhưng chưa được quyết toán dự án đầu tư hoàn thành, chưa thực hiện đúng quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, không đảm bảo thời gian quyết toán vốn đầu tư hoàn thành theo Thông tư 09/2016/TT-BTC, Thông tư 10/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính.

3. Kết quả xử lý

Đối với các công trình do xã, thị trấn làm chủ đầu tư: Tổng số tiền xử lý 1.275.912.653 đồng, trong đó: Giảm thanh toán 1.117.303.653 đồng, thu hồi về ngân sách 158.609.000 đồng.

Đối với các công trình do Ban quản lý xây dựng huyện quản lý: Tổng số tiền xử lý 874.492.000 đồng, trong đó thu hồi về ngân sách 141.442.000 đồng, giảm trừ thanh toán 733.050.000 đồng.

III. Công tác quản lý, theo dõi, sử dụng, mua sắm tài sản công

Hiện nay công tác quản lý tài sản công ở cấp huyện và cấp xã chưa được theo dõi và tính hao mòn theo đúng quy định. Nhất là việc theo dõi tài sản các công trình dự án như (Đường giao thông, mương thoát nước, cầu cống, một số công trình công cộng...) chưa được đưa vào theo dõi trên sổ sách sau khi được quyết toán dự án hoàn thành và bàn giao tài sản.

Một số xã mua sắm tài sản công chưa thực hiện đúng theo quy định tại Nghị quyết số 114/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính như: xã Sơn Tây, Sơn Tiên, Sơn Bằng.

IV. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực kế toán

Qua thanh tra và kiểm tra công tác kế toán tại các phòng, ban, các xã, một số đơn vị sự nghiệp còn có một số tồn tại sau:

Về chứng từ: Vẫn còn tình trạng chứng từ lập không đủ số liên; chưa sử dụng biên lai thu tiền đối với một số khoản thu theo quy định; không lập chứng từ khi nghiệp vụ kinh tế phát sinh; ký chứng từ kế toán chưa đầy đủ nội dung thuộc trách nhiệm của người ký.

Về sổ sách kế toán: Lập sổ kế toán không đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định, sổ kế toán lập không đầy đủ hoặc không in sổ kế toán ra giấy đối với một số loại sổ phải in theo quy định; số liệu trên sổ kế toán chưa khớp với số liệu trên chứng từ kế toán; chưa mở sổ công nợ xây dựng cơ bản.

Nhiều đơn vị mở sổ chưa đúng quy định, ghi sổ chưa kịp thời, sửa chữa sai sót trên sổ chưa đúng nguyên tắc quy định, chưa tính dư quỹ sau mỗi lần lập phiếu thu, chi; thủ tục chốt sổ chưa đảm bảo,...

Hiện tại các xã còn hạch toán đơn nguồn vốn và công nợ xây dựng cơ bản nên việc theo dõi khó chính xác.

Về báo cáo tài chính: Lập báo cáo tài chính chưa đầy đủ nội dung theo quy định, lập thiếu các loại báo cáo theo quy định như: Bảng cân đối tài khoản, thuyết minh báo cáo tài chính,...

Số liệu trên bảng cân đối tài khoản chưa chính xác, số liệu chưa có tính liên tục, số liệu trên bảng cân đối chưa khớp với số liệu trên sổ sách kế toán...

Công tác theo dõi tài sản công chưa được chú trọng, chưa kiểm kê tài sản theo quy định; chưa lập báo cáo kết quả kiểm kê, xác định nguyên nhân chênh lệch và xử lý số chênh lệch; công khai chưa đầy đủ các nội dung theo quy định; công tác lưu trữ hồ sơ tài liệu chưa đảm bảo theo quy định.

C. Kết luận, kiến nghị

I. Kết luận

Đạt được trong công tác quản lý Tài chính – Ngân sách năm 2019-2020 là nhờ sự quan tâm của UBND tỉnh, các sở ban ngành; đồng thời có sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, các phòng ban chuyên môn cũng như cấp ủy và chính quyền xã trên địa bàn. Tuy vậy trong công tác quản lý, điều hành vẫn còn nhiều nội dung chưa phù hợp với quy định như đã nêu ở trên.

Nguyên nhân và trách nhiệm

Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan

Để xảy ra các sai sót nêu trên một phần là do các quy định pháp luật chưa đồng bộ, một số quy định chưa rõ ràng, thậm chí một số văn bản quy phạm pháp luật còn có mâu thuẫn dẫn đến rất khó trong việc áp dụng các quy định pháp luật. Một số văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền chậm được ban hành...

Việc Chính phủ thắt chặt đầu tư công, việc bố trí nguồn vốn còn chậm, ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ ... đã gây ra khó khăn cho việc triển khai thực hiện các công trình/dự án theo kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân chủ quan:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của nhà nước trên lĩnh vực tài chính ngân sách có mặt còn hạn chế. Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa làm hết chức trách nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao, còn thiếu hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị thụ hưởng ngân sách trên địa bàn dẫn đến trong công tác quản lý, điều hành ngân sách còn để xảy ra sai sót.

Năng lực, trình độ quản lý điều hành của Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án của một số xã, thị trấn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra trong công tác Quản lý ĐTXD trên tất cả các khâu của quá trình đầu tư; một số đơn vị tư vấn chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm giúp chủ đầu tư trong công tác lập

hồ sơ thiết kế, dự toán, lập hồ sơ mời thầu; giám sát khối lượng, quản lý chất lượng, tiến độ công trình...

Trách nhiệm

Chịu trách nhiệm trước các hạn chế, tồn tại nêu trên thuộc về UBND, Chủ tịch UBND huyện, các Phó Chủ tịch UBND huyện được giao phụ trách lĩnh vực và Trưởng các phòng, ban chuyên môn trong việc tham mưu thực hiện các quy định về quản lý TCNS, quản lý ĐTXD, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng các phòng chuyên môn được giao làm chủ tài khoản. Trong quản lý ĐTXD, trách nhiệm còn thuộc về các đơn vị tổ chức có liên quan đến quản lý và thực hiện ĐTXD như: Các đơn vị tư vấn, các đơn vị thi công xây dựng công trình.

II. Kiến nghị

1. Về công tác quản lý

Yêu cầu cấp ủy địa phương, lãnh đạo huyện, lãnh đạo các xã và các đơn vị có liên quan nghiêm túc chấn chỉnh, khắc phục các sai sót, tồn tại, hạn chế nêu trên, tại các biên bản làm việc đã được ký giữa đơn vị và Đoàn thanh tra.

Yêu cầu HĐND, UBND, huyện, xã, thị trấn và lãnh đạo các đơn vị quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

Về công tác quản lý tài chính ngân sách:

- Lập, giao dự toán thu, chi cần căn cứ theo dự toán tình giao trong năm, hướng dẫn của Sở Tài chính, định mức chi hoạt động thường xuyên trong từng thời kỳ ổn định ngân sách; bố trí vốn đầu tư phát triển cần ưu tiên bố trí trả nợ, đối ứng các chương trình chính sách của Trung ương, tỉnh,... đúng theo quy định Luật NSNN, Luật Đầu tư công và các quy định có liên quan.

- Trong quá trình bố trí nhiệm vụ chi cần rà soát các nhiệm vụ phải thực hiện trong năm và các nội dung chi phải bố trí theo quy định như tỷ lệ dự phòng, tiết kiệm chi, nguồn cải cách tiền lương, nguồn đối ứng xi măng... để đảm bảo quá trình điều hành ngân sách theo đúng Luật NSNN.

- Tăng cường công tác giám sát của HĐND trong việc lập, phân bổ, điều hành và quyết toán ngân sách đảm bảo đúng chính sách, chế độ theo quy định.

- Bố trí chi đầu tư cần bám sát nguồn vốn có tính chất đầu tư. Chấm dứt tình trạng chi từ nguồn đầu tư sang chi thường xuyên. Chấm dứt việc chi thường xuyên không bám sát quy chế chi tiêu nội bộ và không đúng chế độ quy định.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước về mua sắm tài sản, thiết bị,...

- Các phòng ban chuyên môn (nhất là phòng nông nghiệp) có trách nhiệm nắm bắt, tập hợp các nhu cầu của xã, tham mưu cho lãnh đạo UBND huyện tiến hành đấu thầu rộng rãi công tác tư vấn trong việc xây dựng sản phẩm Ocop, sản phẩm Vietgap, chính sách trồng và bảo vệ rừng để tránh thất thoát ngân sách.

- Phòng Tài chính kế hoạch cần tăng cường công tác thẩm tra dự toán,

quyết toán nhằm chấm dứt tình trạng lập dự toán thiếu, sai và thực hiện dự toán chưa đúng chế độ quy định.

Về công tác quản lý đầu tư xây dựng:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, nâng cao chất lượng lập dự án. Chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và các đơn vị làm chủ đầu tư nâng cao chất lượng đề cương khảo sát - thiết kế, công tác lập dự toán, thẩm tra, thẩm định, thi công, nghiệm thu, quyết toán tránh sai sót dẫn đến lãng phí, thất thoát vốn NSNN.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư có phương án tận dụng tối đa đất đào để đắp, tái sử dụng để tránh lãng phí tài nguyên, lãng phí ngân sách.

- Có giải pháp để nâng cao trình độ chuyên môn về lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quyết toán dự án hoàn thành của cấp xã.

- Cập nhật giá vật liệu tại thời điểm để điều chỉnh giá gói thầu trước khi phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư trong quá trình nghiệm thu, thanh toán cần bám sát vào việc thi công thực tế về khối lượng, vật liệu sử dụng,... để tiến hành thanh toán.

- Cần tăng cường công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành ở cấp huyện và cấp xã. Hàng năm phòng Tài chính Kế hoạch cần rà soát những dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng quá 6 tháng mà chưa phê duyệt quyết toán, đồng thời có văn bản gửi chủ đầu tư của những dự án đó nghiêm túc hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Ban quản lý xây dựng huyện quản lý tiếp tục đôn đốc thực hiện nghiêm túc việc thực hiện thu hồi qua quyết toán dự án hoàn thành và các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán.

Về công tác kế toán: Yêu cầu UBND huyện, phòng Tài chính kế hoạch huyện chỉ đạo đội ngũ kế toán các đơn vị quản lý hành chính, sự nghiệp, các kế toán xã hoàn thiện sổ sách, hạch toán đúng bản chất nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đảm bảo tính pháp lý chứng từ, tiến hành kiểm kê tài sản, công khai tài chính theo quy định.

2. Về xử lý kinh tế

Tổng số xử lý 2.496.899.653 đồng. Trong đó: Thu hồi nợ ngân sách tỉnh 210.000.000 đồng; thu hồi nợ vào Tài khoản tạm giữ của sở Tài chính 436.546.000 đồng; cắt giảm thanh toán 1.850.353.653 đồng; Cụ thể như sau:

1. Yêu cầu UBND huyện nộp vào Ngân sách tỉnh 210.000.000 đồng nguồn kinh phí đã hết nhiệm vụ chi gồm: tiền điện hộ nghèo và bảo hiểm y tế người nghèo, chính sách bảo trợ xã hội (*Có chi tiết phụ lục 02 kèm theo*).

2. Yêu cầu UBND huyện Hương Sơn chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thu hồi nợ về tài khoản tạm giữ (394101069254) Sở Tài chính tại Kho bạc nhà

nước Hà Tĩnh do chi sai trong quản lý xây dựng cơ bản 158.609.000 đồng gồm:

(1) UBND xã Sơn Giang: Thu hồi 28.694.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Dũng Lợi; Thu hồi 15.509.000 đồng của Công ty TNHH Trang Thơ.

(2) UBND xã An Hòa Thịnh: Thu hồi 23.465.000 đồng của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quý Hợi.

(3) UBND xã Kim Hoa: Thu hồi 59.489.000 đồng của Công ty TNHH xây dựng dân dụng và công nghiệp Hoàng Thanh; Thu hồi 10.446.000 đồng của Công ty TNHH xây dựng Khanh Duy.

(4) UBND xã Sơn Kim 2: Thu hồi 10.438.000 đồng của Công ty TNHH xây dựng Khanh Duy.

(5) UBND xã Sơn Hồng: Thu hồi 10.568.000 đồng của Công ty TNHH XD & TM Quang Minh.

3. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn giảm trừ thanh toán 1.117.303.653 đồng do các sai phạm trong quản lý xây dựng cơ bản tại các xã. Cụ thể như sau:

(1) UBND xã Sơn Giang: Giảm trừ thanh toán 41.283.000 đồng Hợp tác xã Bình Sơn; giảm trừ thanh toán 7.026.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Dũng Lợi; giảm trừ thanh toán 11.499.000 đồng của Công ty TNHH Trang Thơ.

(2) UBND xã Sơn Lễ: Giảm trừ thanh toán 34.735.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Dũng Lợi.

(3) UBND thị trấn Phố Châu: Giảm trừ thanh toán 14.130.000 đồng của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Phú Vương; giảm trừ thanh toán 26.500.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Dũng Lợi.

(4) UBND xã Sơn kim 1: Giảm trừ thanh toán 50.690.000 đồng của Công ty TNHH Hùng Anh.

(5) UBND xã Sơn Trường: Giảm trừ thanh toán 218.456.000 đồng của Công ty TNHH xây dựng và sản xuất Anh Đức; Giảm trừ thanh toán 174.295.000 của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng số 9.

(6) UBND xã An Hòa Thịnh: Giảm trừ thanh toán 10.468.000 đồng của Công ty Cổ phần tư vấn và XD 999; giảm trừ thanh toán 22.385.000 đồng của Công ty Cổ phần xây dựng Bình Thiên; giảm trừ thanh toán 2.838.000 đồng của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quý Hợi.

(7) UBND xã Sơn Kim 2: Giảm trừ thanh toán 37.179.344 đồng của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng công trình Hà Tĩnh; Giảm trừ thanh toán 52.662.600 đồng của Công ty TNHH Hùng Anh; Giảm trừ thanh toán 81.338.369 đồng của Công ty TNHH xây dựng Đông LA.

(8) UBND xã Quang Diệm: Giảm trừ thanh toán 29.107.000 đồng của Công ty TNHH XD & TM Quang Minh.

(9) UBND xã Sơn Hồng: Giảm trừ thanh toán 45.364.000 đồng của Công ty CP đầu tư và xây dựng Thanh Hùng; giảm trừ thanh toán 10.979.000 đồng Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Dũng Lợi; giảm trừ thanh toán 20.022.000 đồng của Công ty TNHH Trang Thơ, giảm trừ thanh toán 20.468.500 đồng của Công ty TNHH Vân Hà Nam.

(10) UBND xã Sơn Long: Giảm trừ thanh toán 45.710.000 đồng của Công ty CP đầu tư và xây dựng Thanh Hùng.

(11) UBND xã Sơn Tây: Giảm trừ thanh toán 11.100.000 đồng của Công ty TNHH Hùng Anh; Giảm trừ thanh toán 40.468.000 đồng của Công ty TNHH xây dựng và TM Bình Đức; Giảm trừ thanh toán 66.150.920 đồng của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quý Hợi.

(12) UBND xã Sơn Tiến: Giảm trừ thanh toán 30.130.920 của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Dũng Lợi.

(13) UBND xã Tân Mỹ Hà: Giảm trừ thanh toán 12.318.000 của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Sơn Hà.

4. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan thu hồi nộp về tài khoản tạm giữ 394101069254 tại Kho bạc nhà nước Hà Tĩnh do chi sai trong quản lý xây dựng cơ bản 72.097.000 đồng gồm: Dự án Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Sơn Trường và các hạng mục phụ trợ: 34.667.000 đồng và Đường giao thông nông thôn xã Sơn Long: 37.430.000 đồng.

5. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện thu hồi của các đơn vị có liên quan nộp về tài khoản tạm giữ 394101069254 tại Kho bạc nhà nước Hà Tĩnh do chi sai trong quản lý xây dựng cơ bản 69.345.000 đồng gồm: (1) thu hồi 47.179.000 đồng của Công ty TNHH tư vấn xây dựng Phương Đạt; (2) thu hồi 1.772.000 đồng của Công ty TNHH Hoài Nhật; (3) thu hồi 5.746.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Tân Phố; (4) thu hồi 14.648.000 đồng của Liên danh Công ty TNHH Thành Nhân và Công ty Cổ phần Việt Sao Á.

6. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện giảm trừ thanh toán 733.050.000 đồng do nghiệm thu sai trong quản lý xây dựng cơ bản gồm: (1) Giảm trừ thanh toán 79.741.000 đồng của Công ty TNHH Bình Đức ; (2) giảm trừ thanh toán 49.770.000 đồng của Công ty Trang Thơ; (3) giảm trừ thanh toán 15.196.000 đồng của Công ty cổ phần tổng hợp Hà An; (4) giảm trừ thanh toán 65.621.000 đồng của Công ty cổ phần tư vấn Thăng Tiến; (5) giảm trừ thanh toán 62.608.000 đồng của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Tân Phố; (6) giảm trừ thanh toán 148.123.000 đồng của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Khánh Ngọc; (7) giảm trừ thanh toán 47.077.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại dịch vụ 555; (8) giảm trừ thanh toán 3.974.000 đồng của Công ty TNHH Hoài Nhật; (9) giảm trừ thanh toán 32.892.000 đồng của Công ty cổ phần Bình Dương; (10) giảm trừ thanh toán

136.638.000 đồng của Công ty Cổ phần xây dựng và xây lắp điện; (11) giảm trừ thanh toán 68.163.000 đồng của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Phú Vương; (17) giảm trừ thanh toán 23.247.000 đồng của Công ty CP XD & TM Hoàng Nguyên.

7. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo UBND xã Sơn Kim 1 thu hồi nộp về tài khoản tạm giữ (394101069254) Sở Tài chính tại Kho bạc nhà nước Hà Tĩnh số tiền: 44.395.000 đồng (Do chi trùng chính sách bảo vệ rừng cho hộ dân 32.820.000 đồng, chi trả sai cho Công ty TNHH Bảo Lâm: 11.570.000 đồng)

8. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo UBND xã Sơn Kim 2 thu hồi nộp về tài khoản tạm giữ (394101069254) Sở Tài chính tại Kho bạc nhà nước Hà Tĩnh số tiền: 9.390.000 đồng (Do chi trùng chính sách bảo vệ rừng cho hộ dân).

9. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo UBND xã Quang Diệm thu hồi của Công ty TNHH Bảo Lâm số tiền: 24.075.000 đồng (tiền thiết kế bảo vệ rừng năm 2019 và 2020) nộp về tài khoản tạm giữ (394101069254) Sở Tài chính tại Kho bạc nhà nước Hà Tĩnh.

10. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo UBND xã Sơn Hồng thu hồi của Công ty TNHH Bảo Lâm số tiền: 58.635.000 đồng (tiền thiết kế bảo vệ rừng năm 2019 và 2020) nộp về tài khoản tạm giữ (394101069254) Sở Tài chính tại Kho bạc nhà nước Hà Tĩnh.

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán:

Qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về kế toán tại các xã, các đơn vị sự nghiệp, đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính và nộp ngân sách tỉnh số tiền 178,5 triệu đồng (trong đó 27 cá nhân với tổng số tiền 47,5 triệu đồng và 25 tập thể với số tiền 131 triệu đồng).

Trên đây là Kết luận thanh tra về công tác quản lý và điều hành ngân sách nhà nước tại huyện Hương Sơn, yêu cầu Chủ tịch UBND huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc, báo cáo về UBND tỉnh và Sở Tài chính trước ngày 30/5/2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Giám đốc, phó GD sở (để chỉ đạo);
- Phòng NSHX sở TC (để phối hợp);
- HĐND, UBND huyện Hương Sơn (để t/hiện);
- Kho bạc Nhà nước huyện, tỉnh (để phối hợp);
- Lưu Đoàn TT, TT.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Tiên Lộc